

HỎI ĐÁP VỀ MỘT SỐ MẶT HÀNG TIỀM NĂNG XUẤT NHẬP KHẨU VỚI NAM PHI

Mục lục

1. Quy định về nhãn mác hàng hóa đối với mặt hàng thực phẩm, bao gồm thực phẩm biến đổi gen, được nhập khẩu vào Nam Phi? 2
2. Thị hiếu, tình hình sản xuất, kinh doanh đối với mặt hàng dệt may tại Nam Phi? 3
3. Thông tin về lĩnh vực nông nghiệp của Nam Phi? 5
4. Xin cho biết một số thông tin về thị trường giày dép của Nam Phi? 8

1. Chúng tôi là công ty chuyên xuất khẩu mặt hàng thực phẩm các loại. Chúng tôi được biết Nam Phi là một thị trường tiềm năng trong việc tiêu thụ các loại mặt hàng này. Xin cho biết quy định về nhãn mác hàng hóa đối với mặt hàng thực phẩm, bao gồm thực phẩm biến đổi gen, được nhập khẩu vào Nam Phi?

Trả lời: Nhãn sản phẩm đối với mặt hàng thực phẩm phải được in bằng ít nhất một trong các ngôn ngữ chính thức tại Nam Phi, thông thường là tiếng Anh, phải cung cấp các thông tin sau:

- Tên sản phẩm
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất, đóng gói, người bán, người nhập khẩu, hoặc tổ chức mà sản phẩm thực phẩm được đóng gói.
- Chỉ dẫn về điều kiện bảo quản đặc biệt, nếu có.
- Nước xuất xứ của sản phẩm.

Để biết thêm chi tiết, có thể tham khảo Luật Thực phẩm, Mỹ phẩm và Tẩy trùng 1972 (the “Foodstuffs, Cosmetics and Disinfectants Act of 1972: Regulations Relating to labelling and Advertising of Foodstuffs” tại website: <http://www.health.gov.za>

Đối với mặt hàng thực phẩm biến đổi gen, tháng 01 năm 2004, Chính phủ Nam Phi ban hành quy định bắt buộc phải ghi nhãn sản phẩm thực phẩm biến đổi gen trong một số trường hợp nhất định, đặc biệt là trường hợp có thể gây dị ứng hoặc có chứa protein động vật, hoặc khi sản phẩm biến đổi gen đó có khác biệt lớn so với sản phẩm không biến đổi gen.

Quy định về nhãn mác cho thực phẩm biến đổi gen và thực phẩm chứa thành phẩm là sản phẩm biến đổi gen có thể tham khảo tại Quy định về Nhãn mác đối với Thực phẩm biến đổi gen (Regulations Relating to the Labeling of Foodstuffs Obtained Through Certain Techniques of Genetic Modification) xuất bản trên Công báo Government Gazette No. 25908 (January 16,2004).

2. Chúng tôi là công ty chuyên xuất khẩu mặt hàng dệt may. Xin cho biết một số thông tin về thị hiếu, tình hình sản xuất, kinh doanh đối với mặt hàng dệt may tại Nam Phi?

Trả lời: Từ năm 1994, Chính phủ Nam Phi đã dành tới 1 tỷ USD để nâng cấp và cải thiện ngành công nghiệp may mặc, quần áo và giày dép trong nước, tăng tính hiệu quả và khả năng cạnh tranh với hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, hiện nay, quy mô ngành dệt may của Nam Phi vẫn còn nhỏ, chưa đáp ứng được nhu cầu trong nước. Ngành công nghiệp dệt may của Nam Phi có thể được chia thành các lĩnh vực như sản xuất sợi thiên nhiên và nhân tạo, se sợi, dệt, đan, nhuộm và hoàn thiện sản phẩm.

Nam Phi hiện có khoảng gần 2.000 công ty sản xuất hàng dệt may trong đó ngành dệt có trên 400 nhà máy lớn. Mỗi năm, ngành dệt may Nam Phi sản xuất trung bình lượng vải dệt trị giá khoảng 1,76 tỉ USD và sản lượng quần áo may từ nguồn vải này đạt 191 triệu đơn vị.

Ngành dệt may Nam Phi đang phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt của hàng nhập khẩu. Các nhà máy trong nước năng suất thấp hơn và không thể cạnh tranh về giá với hàng ngoại nhập khiến cho nhiều nhà máy phải đóng cửa hoặc thu hẹp sản xuất. Hàng dệt may nhập khẩu chiếm tới 80% thị phần hàng dệt may tại Nam Phi.

Hiện nay, Nam Phi không áp dụng hạn ngạch đối với hàng dệt may xuất khẩu và Nam Phi cũng tuân theo các Hiệp định Thương mại Tự do với EU, SADC, Zimbabwe,... để áp thuế cho mặt hàng dệt may cũng như các mặt hàng khác. Tùy theo từng Hiệp định mà Nam Phi ký kết sẽ áp mức thuế khác nhau, tuy nhiên, mức thuế chung là từ 20% đến 60%.

Các sản phẩm dệt may tại thị trường Nam Phi được tiêu thụ theo màu da, tầng lớp người tiêu dùng và thị hiếu tiêu thụ. Người da đen (chiếm tới 73% dân số) thích mặc những loại quần áo rẻ tiền, chủ yếu là quần bò, áo bò, áo phông, áo thun,... và ưa chuộng chất liệu bền. Họ thích màu mè, đặc biệt là những màu đậm. Người da trắng (chỉ chiếm 13% dân số) chuộng phong cách châu Âu, thích tông màu thanh nhã. Giới trẻ ăn mặc theo xu hướng thời trang. Người da màu (chủ yếu là gốc người Ấn Độ) có kiểu ăn mặc riêng. Nhìn chung, dân Nam Phi da trắng cũng như da đen thích mặc quần bò, áo phông. Họ không cầu nệ và quá chăm chút tới ăn mặc, trừ số ít tầng lớp lao động trí thức văn phòng. Những ngày thứ sáu nhân viên đi đến trụ sở trong bộ đồ thông thường (casual).

Ngoài ra, hàng dệt may của Nam Phi còn được phân loại theo mùa và theo vùng. Khí hậu Nam Phi được chia làm hai mùa: mùa đông và mùa hè. Mùa hè rõ nét nhất từ tháng 12 đến tháng 2. Thời tiết ban ngày nóng, ban đêm lạnh. Điều này, khiến tầng lớp ít tiền (chủ yếu là người da đen) muốn mua một chiếc áo ấm để có thể khoác ban ngày và đủ ấm để mặc vào ban đêm. Mùa đông thời tiết lạnh hơn, ban ngày nhiệt độ có thể xuống tới 14°C, tối khoảng -1°C. Tuy nhiên, đa phần lãnh thổ Nam Phi không có tuyết do khí hậu khô. Yếu tố thời tiết ảnh hưởng rất nhiều tới chủng loại hàng may mặc.

Trong năm 2013, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm dệt may của Việt Nam sang Nam Phi đạt khoảng 17,3 triệu USD, tăng gần 20% so với năm 2012 (đạt khoảng 14,5 triệu USD).

Biểu thuế nhập khẩu hàng dệt may Nam Phi

Đơn vị tính: %

Số TT	Nhóm mặt hàng	Biên độ thuế	Thuế trung bình
1	Chương 50	0	0
2	Chương 51	0-22	7,9
3	Chương 52	0-22	18,5
4	Chương 53	0-22	3,8
5	Chương 54	0-22	15
6	Chương 55	0-22	16,1
7	Chương 56	0-20	14,1
8	Chương 57	5-30	26,4
9	Chương 58	0-25	17,2
10	Chương 59	0-22	10,9
11	Chương 60	0-22	16,7
12	Chương 61	0-40	37,6
13	Chương 62	0-40	36,5
14	Chương 63	0-60	25,2

Nguồn: Tổng cục Thuế Nam Phi

Việc nắm bắt được thị hiếu tiêu dùng của người dân, cũng như tình hình sản xuất, kinh doanh tại Nam Phi chắc chắn sẽ góp phần đáp ứng tốt hơn nhu cầu về hàng dệt may của đất nước có trên 49 triệu dân này.

3. Chúng tôi là công ty chuyên xuất nhập khẩu các mặt hàng về nông sản. Xin cho biết một số thông tin về lĩnh vực nông nghiệp của Nam Phi?

Trả lời: Nam Phi có nền nông nghiệp chia thành 2 khu vực rõ rệt: Nông nghiệp trang trại và nông nghiệp hộ gia đình. Nông nghiệp đóng góp 2% GDP, tạo ra 638 nghìn việc làm và 8,5 triệu người trong các hộ gia đình.

Tổng diện tích Nam Phi là 1,2 triệu km², bằng 1/8 diện tích nước Mỹ với 7 vùng khí hậu khác nhau, từ khí hậu địa trung hải đến khí hậu cận nhiệt đới và khí hậu bán sa mạc. 12% diện tích đất có thể canh tác, trong đó 22% là đất tốt. Hạn chế lớn nhất là thiếu nước tưới. Mưa phân bố không đều với lượng mưa thất thường. 1,3 triệu ha đất có hệ thống tưới tiêu và 50% lượng nước của Nam Phi được dành cho nông nghiệp. Nam Phi xuất khẩu ngô, cam, nho, táo, rượu vang, đường, cotton-ê-ti-len, da sống và da thuộc.

Ngô là cây lương thực chính. Nam Phi là nước sản xuất ngô chính trong khối Cộng đồng Phát triển Miền Nam Châu Phi (SADC). Có hơn 9.000 trang trại trồng ngô thương mại, tập trung tại các tỉnh North West, the Free State, the Mpumalanga Highveld và the KwaZulu-Natal Midlands. Diện tích trồng ngô năm 2014 khoảng 2,7 triệu ha, năng suất bình quân 5,04 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 13,6 triệu tấn. Trong năm 2013, Nam Phi xuất khẩu được 764 triệu USD đối với mặt hàng ngô. Trong đó, Nhật Bản là đối tác lớn nhất với kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này là 196 triệu USD, tiếp theo là Mexico đạt 96 triệu USD, Zimbabwe đạt 79 triệu USD, Việt Nam là 5 triệu USD,...

Lúa mì được trồng ở các vùng mưa nhiều tại tỉnh Western Cape và phía đông tỉnh the Free State. Lúa mạch được trồng ở vùng ven biển tỉnh Western Cape. Cao lương được trồng ở các tỉnh Mpumalanga, the Free State, Limpopo, North West và Gauteng. Diện tích trồng lúa mì năm 2013 là 505.000 ha trong đó 138.000 ha có hệ thống tưới (27,3%), 367.000 ha không có hệ thống tưới (72,7%). Năng suất bình quân đạt 6,13 tấn/ ha đối với diện tích được tưới nước và 2,46 tấn/ha đối với diện tích không được tưới nước. Sản lượng đạt 1,7 triệu tấn trong đó 800.000 tấn (48,3%) thu hoạch từ diện tích không được tưới nước, 900.000 tấn (51,7%) thu hoạch từ diện tích được tưới nước.

Năm 2013, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Nam Phi đạt 76 triệu USD, trong đó đối tác nhập khẩu lớn nhất là Botswana với 32 triệu USD, tiếp theo là Lesotho đạt 27 triệu USD, ... Về nhập khẩu, Nam Phi nhập khẩu tới 417 triệu USD với mặt hàng lúa mì trong năm

2013, trong đó nhập khẩu nhiều nhất từ Ukraine với 128 triệu USD, sau đó là Nga đạt 72 triệu USD, Braxin đạt 61 triệu USD,...

Nam Phi đứng thứ 10 thế giới về sản lượng hạt hướng dương. Hạt hướng dương được trồng ở các tỉnh the Free State, North West, the Mpumalanga Highveld và Limpopo. Diện tích trồng hạt hướng dương năm 2014 khoảng 600.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,42 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 850.000 tấn.

Lạc được trồng ở các tỉnh Free State, North West và the Northern Cape. Diện tích trồng lạc năm 2014 khoảng 50.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,72 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 90.000 tấn.

Diện tích trồng đậu tương năm 2014 khoảng 500.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,78 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 900.000 tấn.

Diện tích trồng cao lương năm 2014 khoảng 80.000 ha, năng suất bình quân đạt 2,96 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 250.000 tấn.

Diện tích trồng đỗ đậu các loại năm 2014 khoảng 55.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,59 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 90.000 tấn.

Diện tích trồng cải dầu năm 2014 khoảng 70.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,55 tấn/ha, sản lượng dự kiến đạt 110.000 tấn.

Nam Phi đứng thứ 13 thế giới về sản xuất đường. Sản lượng đường của Nam Phi khoảng 2,5 triệu tấn/năm, 50% được tiêu thụ trong khối các nước miền Nam châu Phi, còn lại xuất khẩu sang các nước châu Phi khác, Trung Đông, Bắc Mỹ và châu Á. Mía được trồng tại 15 khu vực từ Bắc Pondoland tại tỉnh the Eastern Cape đến vùng ven biển và trung du của KwaZulu- Natal và Mpumalanga Lowveld. Sản lượng mía năm 2014 dự kiến đạt 20 triệu tấn.

Trái cây được trồng tập trung ở các tỉnh Western Cape và Eastern Cape. Xuất khẩu trái cây chiếm 12% tổng xuất khẩu nông sản. Cam được trồng nhiều nhất sau đó đến dứa, xoài, chuối, vải, ổi,...

Nam Phi đứng thứ 9 thế giới về sản xuất rượu nho, có hơn 300 triệu gốc nho với tổng diện tích hơn 110.000 ha. Hơn 4.000 xưởng sản xuất rượu vang (84% thuộc các hợp tác xã) tạo việc làm cho hơn 60.000 người. Nam Phi xuất khẩu khoảng 350 triệu lít rượu vang/năm.

Khoai tây được trồng tại các tỉnh Mpumalanga. Limpopo, the Eastern Western và Northern Cape, KwaZulu- Natal. Khoai tây tạo ra 40% thu nhập của nông dân.

Cà chua được trồng tại các tỉnh Mpumalanga, the Western Cape và Free State.

Bắp cải được trồng tại các tỉnh Mpumalanga, KwaZulu- Natal.

Cà chua, hành, ngô ngọt tạo ra 38% thu nhập của nông dân.

Bông được trồng tại các tỉnh Mpumalanga, Limpopo, Northern Cape, KwaZulu- Natal và North West. Bông cung cấp 74% nguyên liệu sợi tự nhiên và chiếm 42% tổng số nguyên liệu sợi của Nam Phi. 75% sản lượng bông được thu hoạch bằng tay. Diện tích trồng bông khoảng 40.000 ha, sản lượng khoảng 30.000 tấn bông và 45.000 tấn hạt.

Thuốc lá Virginia được trồng tại các tỉnh Mpumalanga, Limpopo. Hơn 1.000 trang trại thuốc lá với diện tích 24.000 ha, sản xuất khoảng 34 triệu kg nguyên liệu thuốc lá/năm.

Chè Honeybush được trồng tại các tỉnh Eastern Cape và Western Cape. Diện tích khoảng 230 tấn, sản lượng khoảng 150 tấn/năm. Nam Phi đặt mục tiêu 1.500 tấn vào năm 2021. Chè Rooibos sản xuất từ 1 loại dược liệu là đặc sản của Nam Phi.

Cây cảnh và hoa xuất khẩu tập trung tại các tỉnh Limpopo, Mpumalanga và Gauteng. Xuất khẩu hoa họ protea của Nam Phi chiếm hơn 50% thị trường thế giới.

Chăn nuôi là ngành nông nghiệp lớn nhất của Nam Phi, với 13,8 triệu con trâu bò và 28,8 triệu con cừu.

Nam Phi có 4.000 trại bò sữa với 60.000 lao động trực tiếp và 40.000 lao động gián tiếp. Nam Phi có 4 giống bò sữa: Holstein, Jersey, Guernsey và Ayrshire.

Sản lượng thịt bò Nam Phi đáp ứng 85% nhu cầu trong nước và 15% nhập khẩu từ Namibia, Botswana, Swaziland, Australia, New Zealand và EU. Chăn nuôi bò tập trung ở các tỉnh Eastern Cape, Free State, KwaZulu- Natal, Limpopo và Northern Cape. Nam Phi có các giống bò bản địa Afrikaner và Nguni, bò chọn lọc Bonsmara và Drakensberger, bò Âu- Mỹ Charolais, Hereford, Angus, Simmentaler, Sussex, Brahman và Santa Gertrudis.

Chăn nuôi dê cừu tập trung ở các tỉnh Northern và Eastern Cape, Western Cape, Free State và Mpumalanga. Khu vực Ermelo tại tỉnh Mpumalanga là trung tâm lông cừu lớn nhất Nam Phi. 50% đàn cừu là giống Merinos lông mịn. Dê chủ yếu là giống Dorper năng suất cao.

Chăn nuôi gà, lợn tập trung hơn, chủ yếu tại các thành phố lớn tại Gauteng, Durban, Pietermaritzburg, Cape Town và Port Elizabeth. Sản lượng gà khoảng 960.000 tấn/năm.

Nam Phi cung cấp 65% thịt, da, lông đà điểu cho thị trường thế giới.

Nam Phi đứng đầu thế giới về kinh doanh chăn nuôi thú hoang dã.

4. Xin cho biết một số thông tin về thị trường giày dép của Nam Phi?

Trả lời: Theo số liệu của Hiệp hội Da giày miền Nam châu Phi, hiện có khoảng 230 doanh nghiệp Nam Phi hoạt động trong ngành công nghiệp giày dép. Các doanh nghiệp sản xuất mặt hàng này được tập trung tại các thành phố lớn và phụ cận trong đó khu vực KwaZulu Natal sản xuất khoảng 60% sản lượng giày của Nam Phi, tiếp sau là Eastern Cape và Gauteng. Ngành giày dép hiện sử dụng khoảng 14.000 nhân công.

Nam Phi sản xuất chủ yếu là giày thời trang, dạo phố và thể thao, giày công nghiệp như giày bảo hộ. Trong số lượng giày sản xuất thì giày da chiếm 63,8%; giày vải 2,9%; giày làm từ nguyên liệu tổng hợp 23,5% và giày làm từ nguyên liệu da 9,8%. Đa số sản phẩm giày sản xuất theo phương pháp mũi khâu xuống và đúc khuôn giày.

Ngành giày dép Nam Phi đang phải đối mặt với khó khăn trong cạnh tranh về giá. Chẳng hạn như giày da nhập khẩu từ Trung Quốc có mức giá trung bình 60 Rand/đôi, trong khi giá của sản phẩm cùng loại sản xuất ở Nam Phi là 120 Rand/đôi. Trong những năm gần đây, nhiều nhà máy sản xuất giày dép phải đóng cửa vì thiếu đơn hàng, do sự gia tăng đột biến về số lượng giày dép giá rẻ nhập khẩu vào Nam Phi. Nhiều doanh nghiệp sản xuất giày dép chuyển hướng sang nhập khẩu.

Về tình hình xuất nhập khẩu, hiện nay, Nam Phi áp dụng mức thuế suất nhập khẩu đối với nhóm hàng giày dép (thuộc chương 64 theo phân loại HS) từ 0-31,9%. Trong năm 2013, Nam Phi xuất khẩu được 193 triệu USD mặt hàng này, trong đó Namibia là quốc gia nhập khẩu nhiều nhất với 66 triệu USD, tiếp theo là Botswana với 42 triệu USD, Lesotho đạt 26 triệu USD,...

Về nhập khẩu, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng giày dép của Nam Phi đạt gần 1 tỷ USD, cao hơn rất nhiều so với kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, Trung Quốc là đối tác lớn nhất của Nam Phi với 676 triệu USD xuất khẩu mặt hàng này. Việt Nam là quốc gia xuất khẩu giày dép lớn thứ 2 sang Nam Phi với 112 triệu USD, tiếp theo là Indonesia với 54 triệu USD,... Như vậy có thể thấy, tiềm năng trong xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang Nam Phi còn rất lớn.